TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **154/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bảo L, ngày 22 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **K' Thanh L**, sinh năm 1985
NKTT: Thôn 3, xã Lộc T, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.
Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đ

Bị đơn: Chị **Ka N**, sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn 3, xã Lộc T, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam**
Địa chỉ: CC5, Bán Đảo Linh Đ, quận Hoàng M, TP. Hà N.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T- Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần T- Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐINH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh K' Thanh L với chị Ka N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh K' Thanh L với chị Ka N thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh K' Thanh L với chị Ka N thỏa thuận giao con chung là K' Thanh B. Sinh ngày 04/8/2006 cho anh K' Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, giao con chung là K' Hoàng B, Sinh ngày 07/6/2005 cho chị Ka N trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Anh K' Thanh L và chị Ka N không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

"Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình".

- Về tài sản chung: Anh K' Thanh L với chị Ka N tự thỏa thuận chia với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 49A- 164.28, tên chủ xe là K' Thanh L của chị Ka N

- Về nợ chung: Chị Ka N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo L toàn bộ nợ gốc là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và lãi suất phát sinh đến ngày 13/11/2018 là 214.520 (Hai trăm mười bốn ngàn năm trăm hai mươi) đồng. Tổng cộng cả gốc + lãi suất là 30.214.520 (Ba mươi triệu hai trăm mười bốn ngàn năm trăm hai mươi) đồng.

Tiếp tục duy trì theo hợp đồng tín dụng số 6600000706442929 ngày 28/12/2015 của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo L cho đến khi chị Ka N thanh toán xong khoản nợ nêu trên.

"Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự".

- Về án phí: Anh K' Thanh L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh K' Thanh L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005001 ngày 23/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Anh K' Thanh L được hoàn trả 150.000 đồng.

Chị Ka N tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bảo L là 755.363 đồng, được trừ vào số tiền 1.375.000 đồng chị Ka N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005164 ngày 04/4/2018 và số tiền 1.375.000 đồng chị Ka N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0005363 ngày 17/8/2018. Chị Ka N được hoàn trả 1.994.637 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên